|  |  |
| --- | --- |
| Quản Đồng | Tên khoa học (***Caretta caretta****)* |
| Vòng đời | Trong môi trường tự nhiên ổn định, một chú rùa biển có thể có một vòng đời khá dài. Tuổi thọ của rùa biển có thể lên tới 80 năm. |
| Thức ăn | Cá, tôm, rong biển, cỏ biển, sứa biển, cua, các loài thân mềm và hải miên (bọt biển). |
| Sinh sản | Rùa biển cái đào tổ bằng chi và đẻ khoảng 70-190 trứng. Trứng rùa cần 6-10 tuần để nở, tùy thuộc vào điều kiện tự nhiên. |
| Phân bố | Chúng sống ở khu vực nhiệt đới quanh đường xích đạo. Chúng sống ở các thảm có biển, các rạn san hô và khu vực bờ biển. |
| Thông tin khác | Giới tính của rùa con được quyết định bởi nhiệt độ của cát biển nơi chúng được sinh ra: dưới 30°C chủ yếu là rùa biển đực, ngược lại trên 30°C là rùa cái. |